

TIẾP TỤC ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG LẬP PHÁP CỦA QUỐC HỘI NHẪM HOÀN THIỆN ĐỒNG BỘ THỂ CHẾ PHÁT TRIỂN, TẠO LẬP KHUNG KHỔ PHÁP LÝ VỮNG CHẮC ĐỂ ĐẤT NƯỚC PHÁT TRIỂN VÀ HỘI NHẬP

GS.TS. Vương Đình Huệ

Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Thông tin bài viết:

Từ khóa: Quốc hội, hoạt động lập pháp, nhà nước pháp quyền, hệ thống pháp luật, quy trình lập pháp.

Lịch sử bài viết:

Nhận bài : 01/12/2021
 Biên tập : 05/01/2022
 Duyệt bài : 08/01/2022

Article Information:

Keywords: National Assembly; legislative activities; rule of law state; legal system; legislative process.

Article History:

Received : 01 Dec. 2021
 Edited : 05 Jan. 2022
 Approved : 08 Jan. 2022

Tóm tắt:

Hoạt động lập pháp của Quốc hội trong các nhiệm kỳ qua có nhiều đổi mới và đạt được những kết quả quan trọng, để lại nhiều dấu ấn nổi bật. Để tiếp tục tạo cơ sở vững chắc và đồng bộ, thúc đẩy đất nước phát triển và hội nhập trong tình hình mới, quán triệt sâu sắc, thể chế hóa kịp thời Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Quốc hội cần tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động lập pháp, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm của các cơ quan tham gia quy trình lập pháp, tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật đầy đủ, thống nhất, đồng bộ, kịp thời, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, có sức cạnh tranh quốc tế, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp làm trọng tâm, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, phát triển đất nước nhanh, bền vững và hội nhập quốc tế sâu rộng.

Abstract:

For in the recent terms, legislative activities of the National Assembly recognized with several innovations and reached important achievements, marked as outstanding imprints. In order to continue to create a solid and synchronous ground, promote the country's development and integration in the new circumstance, thoroughly grasp and timely institutionalize the Resolution of the 13th Party Congress, the National Assembly needs to continue to renovate, improve the quality of legislative activities, strengthen discipline, uphold the responsibilities of agencies participating in the legislative process, focus on improving the legal system so that it is comprehensive, unified and synchronous, timely, feasible, public, transparent, stable, internationally competitive with focus on the legitimate rights and interests of people and businesses, to promote innovation, to meet the requirements of comprehensively and synchronously promotion of the renovation process, quick and sustainable development, and deep and wide integration of Vietnam into the world economy.

1. Hoạt động lập pháp của Quốc hội trong thời gian qua đã tạo khung khổ pháp lý vững chắc góp phần quan trọng vào sự phát triển của đất nước

Kế thừa, phát huy những thành tựu đã đạt

được qua 75 năm xây dựng, đổi mới và phát triển, đặc biệt là sau khi Hiến pháp năm 2013 được thông qua, trên cơ sở các quy định của Hiến pháp, Quốc hội đã không ngừng nỗ lực, đổi mới hoạt động lập pháp, xây dựng và ban hành số lượng lớn các văn bản quy phạm pháp

luật¹ với chất lượng ngày càng được nâng cao, kịp thời thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

Quốc hội đã tập trung xem xét và thông qua nhiều đạo luật quan trọng, bao trùm tất cả các lĩnh vực của đời sống chính trị, kinh tế - xã hội, khoa học công nghệ, y tế, môi trường, an sinh xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại v.v.. Từ đó, tạo cơ sở pháp lý đồng bộ cho việc đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước; phát huy dân chủ và quyền làm chủ của Nhân dân; thúc đẩy phát triển kinh tế, tôn trọng quyền tự do kinh doanh, bình đẳng giữa các thành phần kinh tế; bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường; đẩy mạnh cải cách tư pháp, cải cách hành chính, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa với nhiều nội dung đổi mới, tiến bộ, phù hợp với thực tiễn và thông lệ quốc tế; cụ thể hóa và hoàn thiện cơ chế bảo đảm thực hiện các quyền con người, quyền công dân; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tội phạm, tham nhũng, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc; mở rộng quan hệ đối ngoại, tăng cường hội nhập quốc tế.

Trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, mặc dù mới là đầu nhiệm kỳ, nhưng Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) khóa XV đã chủ động, kịp thời xem xét, thông qua các nghị quyết tạo cơ sở pháp lý cần thiết để Chính phủ, chính quyền địa phương các cấp áp dụng các biện pháp linh hoạt, đặc biệt, đặc thù, quyết liệt, hiệu quả trong phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm an sinh xã hội, đời sống của Nhân dân, từng bước tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, phục hồi kinh tế, như: Nghị quyết số 30/2021/QH15 của Quốc hội về kỳ họp thứ nhất Quốc hội khoá XV, Nghị quyết số 32/2021/QH15 của Quốc hội về Kế hoạch

phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; Nghị quyết số 268/NQ-UBTVQH15 của UBTVQH về việc cho phép Chính phủ ban hành Nghị quyết có một số nội dung khác với quy định của luật để đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch COVID-19; Nghị quyết số 393/NQ-UBTVQH15 ngày 30/9/2021 về bổ sung dự phòng ngân sách trung ương từ nguồn cắt giảm, tiết kiệm chi của ngân sách trung ương năm 2021 để chi cho công tác phòng, chống dịch COVID-19 cùng các Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, tài chính, ngân sách, đầu tư công trung hạn, cơ cấu lại nền kinh tế, các giải pháp đồng bộ, góp cứu trợ về tài chính, tiền tệ, an sinh xã hội; các nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù đối với trọng điểm kinh tế lớn như TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, TP. Đà Nẵng, TP. Hải Phòng, các tỉnh Thanh Hoá, Nghệ An, Thừa Thiên Huế với những đột phá về chính sách nhằm tạo động lực tăng trưởng mới của nền kinh tế đã được các cơ quan chức năng khẩn trương nghiên cứu và trình Quốc hội, UBTVQH thông qua. Trên phương diện chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, Quốc hội cũng đã phê chuẩn nhiều hiệp định thương mại tự do thế hệ mới², xem xét và thông qua nhiều đạo luật nhằm hoàn thiện khung khổ pháp lý đáp ứng yêu cầu chủ động, tích cực hội nhập quốc tế và thực hiện các cam kết quốc tế phù hợp với lợi ích của các quốc gia.

Quốc hội luôn xác định rõ, để pháp luật đi vào cuộc sống thì trước tiên công tác lập pháp phải xuất phát từ thực tiễn cuộc sống, bảo đảm “cuộc sống phải đi vào pháp luật và pháp luật phải đáp ứng yêu cầu của thực tiễn”. Vì vậy, các bộ luật, luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, UBTVQH được ban hành luôn dựa trên cơ sở nghiên cứu, tổng kết lý luận và thực tiễn, tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm các nước, đánh giá đầy đủ tác động của chính sách, tham vấn đầy đủ ý kiến của chuyên gia, nhà khoa học

¹ Chỉ riêng giai đoạn từ 5/2005 đến nay, Quốc hội đã ban hành hơn 300 văn bản luật.

² Như Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định thương mại tự do giữa nước Cộng hòa XHCN Việt Nam và Liên minh châu Âu (EU) – EVFTA, Hiệp định Bảo hộ đầu tư giữa một bên là Cộng hòa XHCN Việt Nam và một bên là Liên minh châu Âu và các nước Liên minh châu Âu (EVIPA).

và đặc biệt là đối tượng chịu tác động trực tiếp của dự án luật. Trong quá trình xem xét, thông qua các dự án luật, dự thảo nghị quyết, Quốc hội luôn chú trọng bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và đồng bộ của hệ thống pháp luật; cải tiến, đổi mới quy trình lập pháp theo hướng dân chủ, phát huy tính chủ động, dẫn dắt của Quốc hội, nâng cao chất lượng, bảo đảm chặt chẽ, minh bạch, đề cao trách nhiệm của từng chủ thể ngay từ khâu lập Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, soạn thảo, thẩm tra đến tiếp thu, chỉnh lý các dự án, dự thảo trước khi trình Quốc hội xem xét, thông qua.

Những kết quả đạt được trong hoạt động lập pháp của Quốc hội thời gian qua đã góp phần quan trọng tạo lập được hệ thống pháp luật cơ bản đầy đủ, ổn định, chất lượng, đồng bộ, thống nhất, khả thi, thể chế hóa kịp thời, đầy đủ, đúng đắn đường lối, chủ trương của Đảng trước yêu cầu tình hình mới, thúc đẩy đất nước phát triển và hội nhập quốc tế sâu rộng.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động lập pháp của Quốc hội vẫn còn những hạn chế, bất cập nhất định. Hệ thống pháp luật tuy đã cơ bản bao quát, toàn diện, nhưng trên từng lĩnh vực cụ thể chưa thật đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển của thực tiễn, chưa thật thích ứng nhanh với sự phát triển mạnh mẽ của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tính ổn định chưa cao. Một số yêu cầu, định hướng được nêu trong các văn kiện của Đảng, quy định của Hiến pháp nhưng việc thể chế hóa còn chưa thật kịp thời, đầy đủ. Tính đồng bộ, thống nhất, khả thi trong quy định của một số văn bản luật chưa cao; chưa khắc phục được triệt để

tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn, thiếu thống nhất giữa một số văn bản luật; khả năng thích ứng của hệ thống pháp luật trước những biến chuyển nhanh chóng của thực tiễn còn hạn chế; một số quy định còn bất cập, gây kim hãm, cản trở sự phát triển nhưng chậm được nghiên cứu, sửa đổi, tháo gỡ³.

2. Bối cảnh mới đặt ra yêu cầu cần tiếp tục đổi mới, tăng cường hoạt động lập pháp của Quốc hội

Hiện nay, thế giới đang trải qua thời kỳ có nhiều diễn biến nhanh, phức tạp cả về an ninh, chính trị và kinh tế, những thời cơ, thuận lợi đan xen những khó khăn, thách thức. Đặc biệt, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, kinh tế tri thức tiếp tục được đẩy mạnh và phát triển với những đột phá công nghệ ở nhiều lĩnh vực đã chi phối sâu sắc tiến trình phát triển của nhân loại và tác động trực tiếp tới mọi quốc gia. Theo đó, với sự xuất hiện của một loạt các hiện tượng kinh tế – xã hội mới⁴ làm thay đổi phương thức, nội dung của các quan hệ pháp luật⁵ dẫn đến nhu cầu mới trong điều chỉnh pháp luật và yêu cầu mới trong cách thức tổ chức công tác xây dựng pháp luật...

Trong khi đó, “đại dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp trong thời gian dài và khó kiểm soát, tác động tiêu cực đến kinh tế khu vực và thế giới, trong đó có nước ta, làm thay đổi cấu trúc kinh tế, phương thức quản trị và đời sống kinh tế, xã hội toàn cầu, buộc nhiều nước phải thay đổi định hướng, chiến lược phát triển theo hướng đề cao tinh thần tự lực, tự cường, chú trọng đầu tư và phát triển thị trường nội địa”⁶.

³ Xem thêm: Đề án Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV.

⁴ Sự xuất hiện và lưu hành các loại tài sản mã hóa được hình thành trên cơ sở công nghệ blockchain như Bitcoin, Ethereum (tiền ảo); xuất hiện và ngày càng phổ biến các giao dịch “phi biên giới” thực hiện 24/7 thông qua sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông như dịch vụ E-Banking của các ngân hàng...

⁵ Nội dung điều chỉnh của pháp luật không chỉ giới hạn trong các đối tượng truyền thống mà được mở rộng hơn, bởi nhiều đối tượng mới và quan hệ xã hội mới xuất hiện, trong bối cảnh hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, như: tiền ảo; các ứng dụng từ blockchain; tài sản ảo; không gian giao dịch trên môi trường ảo; mối quan hệ giữa cá nhân, pháp nhân với người nhân tạo – robot sinh học...

⁶ GS.TS. Vương Đình Huệ, “Quốc hội Việt Nam – hội tụ ý chí và niềm tin của dân tộc ta”, Tạp chí Quốc phòng toàn dân số tháng 9.2021.

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đất nước đã và đang có những đổi mới mạnh mẽ, toàn diện, đồng bộ và đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Thế và lực, sức mạnh tổng hợp của đất nước không ngừng được tăng lên; tình hình chính trị - xã hội ổn định, kinh tế phát triển, quốc phòng, an ninh được giữ vững, củng cố và tăng cường. Dân chủ xã hội chủ nghĩa được phát huy; giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hóa, xã hội, y tế có nhiều bước phát triển; an sinh xã hội được bảo đảm và ngày càng được quan tâm nhiều hơn, đời sống của Nhân dân tiếp tục được nâng cao. Quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, hiệu quả; nước ta luôn chủ động và tích cực tham gia nhiều hiệp định song phương, đa phương, các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Đây là những tiền đề quan trọng, tạo cơ sở, động lực để phát triển đất nước trong thời gian tới. Nền kinh tế Việt Nam được đánh giá là một trong những nền kinh tế có triển vọng tốt trong khu vực và thế giới.

Bên cạnh đó, trong thời gian tới, nước ta cũng phải đối mặt với một số vấn đề như: “những khó khăn, hạn chế nội tại của nền kinh tế đã ảnh hưởng không nhỏ tới phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường⁷”. Biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp hơn, tác động tiêu cực đến sản xuất và đời sống người dân ở nhiều địa phương. Các đối tác, các thị trường quan trọng của nước ta bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Thực tế này đã và đang đặt ra nhiều thử thách về mọi mặt đối với sự phát triển đất nước.

Với kết quả đạt được trong xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật thời gian qua và những khó khăn, thách thức đặt ra trong bối cảnh mới, đòi hỏi hoạt động lập pháp của

Quốc hội nhiệm kỳ khóa XV trong thời gian tới phải tăng cường hơn nữa với yêu cầu xây dựng thể chế phát triển để bảo đảm cơ sở pháp lý cho việc tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, hành động quyết liệt, năng động, sáng tạo, tranh thủ thời cơ, thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, tạo động lực mới để đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững.

3. Tiếp tục đổi mới hoạt động lập pháp của Quốc hội nhằm hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, tạo lập khung khổ pháp lý vững chắc để đất nước phát triển và hội nhập

Để đạt được mục tiêu hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, tạo lập khung khổ pháp lý thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025, 12 định hướng phát triển đất nước, 6 nhiệm vụ trọng tâm và 3 đột phá chiến lược đã được Đại hội XIII của Đảng đề ra, cần có nhiều yếu tố, trong đó chất lượng hệ thống pháp luật là một trong những nội dung có tầm quan trọng hàng đầu.

Với vai trò là cơ quan thực hiện quyền lập hiến và lập pháp, Quốc hội cần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ hoạt động lập pháp, phát huy “*vai trò, vị trí của mình trong việc tạo lập khuôn khổ pháp lý cho các hoạt động của đất nước, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại; đẩy nhanh tốc độ và nâng cao chất lượng ban hành các văn bản pháp luật; sớm xây dựng hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ, bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn*”⁸; “*ưu tiên xây dựng mới, bổ sung các đạo luật ở các lĩnh vực trọng điểm có ý nghĩa then chốt, có tính khả thi cao, tạo sự bứt phá về phát triển kinh tế - xã hội*”⁹.

Trên cơ sở Kết luận số 19-KL/TW ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Bộ Chính trị về Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, hoạt động lập pháp trong thời gian tới phải tiếp tục thể chế hóa đầy

⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập II, Nxb. Chính trị Quốc gia sự thật, trang 6-7.

⁸ Phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại phiên khai mạc Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV.

⁹ Phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại phiên khai mạc Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV.

đủ, kịp thời Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và các văn kiện, nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; tiếp tục cụ thể hóa Hiến pháp; bám sát yêu cầu thực tiễn quản lý đất nước, phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế, góp phần xử lý hài hoà mối quan hệ lớn trong xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước, như: Giữ ổn định, đổi mới và phát triển; giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữa tuân theo quy luật thị trường và bảo đảm định hướng XHCN; giữa Nhà nước, thị trường và xã hội; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hoá, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ; giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội¹⁰.

Để đạt được những yêu cầu đó, hoạt động lập pháp trong thời gian tới cần quán triệt, bảo đảm 08 định hướng và các giải pháp tổ chức thực hiện như sau:

Thứ nhất, về định hướng hoàn thiện hệ thống pháp luật¹¹:

(1) *Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện pháp luật đáp ứng yêu cầu hoàn thiện thể chế phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN), tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn cản trở sự phát triển.* Để đạt được các mục tiêu trong việc xây dựng, hoàn thiện thể chế được Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII đề ra, cần tập trung vào các ưu tiên như: (i) Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô; (ii) Hoàn thiện chính sách, pháp luật bảo đảm việc cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và

sức cạnh tranh; (iii) Hoàn thiện hệ thống pháp luật phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng và đô thị; (iv) Tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn, kim hãm sự phát triển thông qua việc rà soát, sửa đổi, bổ sung kịp thời những cơ chế, chính sách còn bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo, chưa đầy đủ hoặc vướng mắc; sửa đổi, thay thế cơ chế, chính sách không còn phù hợp với thực tiễn để giải quyết những vấn đề tồn đọng, gây thất thoát, lãng phí; trường hợp cần thiết ban hành một luật sửa nhiều luật hoặc nghị quyết thí điểm đối với những vấn đề mới phát sinh, chưa được quy định trong luật hoặc đã có nhưng có nhiều vướng mắc, bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn¹².

(2) *Xây dựng và hoàn thiện pháp luật đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển con người; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển giao, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học và công nghệ; xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam.* Trong đó, cần tiếp tục hoàn thiện pháp luật về giáo dục và đào tạo nhằm nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; hoàn thiện pháp luật nhằm tạo hành lang pháp lý về thị trường khoa học và công nghệ, thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng mạnh mẽ thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tạo cơ sở pháp lý để tận dụng tối đa thành tựu, tác động tích cực, hạn chế tối đa những tác động tiêu cực của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư nhằm đem lại lợi ích tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp và xã hội, bảo vệ người dân, doanh nghiệp và Nhà nước trước những hệ lụy có thể xảy ra. Tiến tới xây dựng, hoàn thiện khung pháp lý cho sự vận hành của nền công nghiệp công nghệ thông tin, công nghiệp số; xây dựng

¹⁰ Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật (CTQGST), 2021, tr.39.

¹¹ Xem thêm: Đề án số 292-ĐA/ĐĐQH15 ngày 20/10/2021 về Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV (2021-2026).

¹² Xem thêm: Nghị quyết số 16/2021/QH15 ngày 27/7/2021 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025.

NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT

môi trường văn hóa, đạo đức xã hội lành mạnh; xây dựng thể chế hướng đến gắn văn hóa, thể thao, du lịch với các hoạt động kinh tế, khai thác tiềm năng kinh tế, tài chính hỗ trợ cho phát triển văn hóa, thể thao, du lịch.

(3) *Xây dựng và hoàn thiện pháp luật đáp ứng yêu cầu quản lý phát triển xã hội bền vững, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội.* Theo đó, cần hoàn thiện pháp luật về an sinh xã hội, trọng tâm là pháp luật việc làm và bảo hiểm xã hội; bảo đảm chính sách lao động và phúc lợi xã hội, bảo đảm độ bao phủ. Pháp luật kịp thời điều chỉnh những yếu tố phát sinh do ảnh hưởng từ đại dịch Covid-19; hoàn thiện pháp luật về y tế nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, bảo đảm quyền tiếp cận của người dân với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe an toàn, từ đó nâng cao chất lượng dân số.

(4) *Xây dựng và hoàn thiện pháp luật đáp ứng yêu cầu quản lý và sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu.* Trong đó, cần hoàn thiện pháp luật để huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo đảm công khai, minh bạch và khắc phục tình trạng tranh chấp, khiếu kiện, tham nhũng, lãng phí; giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế, bảo đảm công bằng xã hội với bảo vệ môi trường, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu.

(5) *Xây dựng và hoàn thiện pháp luật đáp ứng yêu cầu tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.* Tập trung vào các vấn đề như: tiếp tục luật hóa làm cơ sở pháp lý thực hiện thành công các chiến lược như: Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, Chiến lược quốc phòng, Chiến lược quân sự, Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia, Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia và Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng...

(6) *Xây dựng và hoàn thiện pháp luật đáp ứng yêu cầu triển khai đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng.* Chú trọng nội luật hoá đầy đủ, kịp thời và phù hợp những điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, đáp ứng yêu cầu thực hiện cam kết quốc tế, nhất là đối với các điều ước quốc tế về tự do hóa thương mại thể hệ mới (như Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU, Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP...)). Chủ động và tích cực đóng góp xây dựng, định hình các thể chế đa phương (nhất là các diễn đàn đa phương về pháp luật) và khu vực (nhất là cộng đồng ASEAN) trên cơ sở các chủ trương về hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước¹³; chủ động chuyển từ trạng thái tham gia các “luật chơi” định sẵn thành chủ động tham gia đề xuất, sáng kiến “luật chơi” trong các điều ước mà Việt Nam là thành viên. Xây dựng cơ chế phù hợp với thông lệ quốc tế để phản ứng nhanh nhạy trước các diễn biến trên thị trường thế giới, đồng thời vận dụng các quy định linh hoạt trong các cam kết quốc tế để bảo đảm lợi ích quốc gia, dân tộc. Chú trọng các vấn đề pháp lý trong giải quyết các tranh chấp thương mại và đầu tư quốc tế¹⁴.

(7) *Xây dựng và hoàn thiện pháp luật đáp ứng yêu cầu phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa và quyền làm chủ; tiếp tục cụ thể hóa đầy đủ quyền con người, quyền công dân.* Hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách nhằm phát huy mạnh mẽ dân chủ XHCN, quyền làm chủ và vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của Nhân dân; thực hiện tốt cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý; Nhân dân làm chủ”. Hoàn thiện cơ sở pháp lý để thực hiện đúng đắn, hiệu quả dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, đặc biệt là dân chủ ở cơ sở. Xây dựng cơ chế pháp lý để thể chế hóa và bảo đảm thực hiện hiệu quả

¹³ Đề án Tổng kết Nghị quyết số 48-NQ/TW và Báo cáo của Ban Cán sự (BCS) Đảng Chính phủ.

¹⁴ Đề án Tổng kết Nghị quyết số 48-NQ/TW và Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội (KTXH) 10 năm 2021-2030.

phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”¹⁵. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật về dân tộc nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế cùng với đảm bảo an sinh xã hội cho đồng bào vùng các dân tộc thiểu số, đồng thời có chính sách cụ thể phát triển văn hóa đồng bào dân tộc thiểu số.

(8) *Xây dựng và hoàn thiện pháp luật đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.* Với mục tiêu xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong sạch, vững mạnh, xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả¹⁶, vì Nhân dân phục vụ và vì sự phát triển của đất nước; thực hiện “cải cách tư pháp, tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội”¹⁷, việc hoàn thiện hệ thống pháp luật cần xác định rõ hơn vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp trên cơ sở các nguyên tắc pháp quyền; bảo đảm quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ và tăng cường kiểm soát quyền lực nhà nước¹⁸; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, bảo đảm công khai, minh bạch, quản lý thống nhất, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện tốt chức năng của Nhà nước, giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội¹⁹.

Hai là, về giải pháp tổ chức thực hiện. Để bảo đảm thực hiện các định hướng trên, trong thời gian tới cần thực hiện các giải pháp sau²⁰:

Thứ nhất, cần tiếp tục tăng cường năng lực của các chủ thể tham gia trong quy trình lập pháp, cụ thể là: (i) Tiếp tục đổi mới phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động của Quốc hội, nhất là đổi mới phương thức thảo luận về các dự án luật tại kỳ họp Quốc hội; (ii) Tăng cường hoạt động giám sát của Quốc hội, UBTVQH, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, cá nhân đại biểu Quốc hội, nhất là giám sát đối với văn bản quy phạm pháp luật, từ đó kịp thời yêu cầu Chính phủ, các cơ quan liên quan khẩn trương đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản luật, pháp lệnh, nghị quyết mà trong thực tiễn có phát sinh vướng mắc, bất cập; (iii) Tổ chức hiệu quả và nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội; (iv) Phát huy vai trò của Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong hoạt động phản biện xã hội đối với dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết; (v) Tăng cường thu hút các chuyên gia, nhà khoa học, người hoạt động thực tiễn, đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng có liên quan đóng góp vào công tác lập pháp của Quốc hội, UBTVQH; (vi) Chủ động, tích cực, tận dụng hiệu quả các quy tắc, luật lệ quốc tế; tranh thủ kinh nghiệm xây dựng pháp luật của các nước; tổ chức hiệu quả và tăng cường quản lý nhà nước về các hoạt động hợp tác quốc tế về công tác xây dựng pháp luật; (vii) Nâng cao vai trò của các cơ quan nghiên cứu, tham mưu giúp việc trong việc hỗ trợ các đại biểu Quốc

¹⁵ Tạp chí Cộng sản số 970 (7/2021), tr. 21.

¹⁶ Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành trung ương (BCHTW) Đảng khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, tr.252.

¹⁷ Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 2, tr.337.

¹⁸ Báo cáo chính trị của BCHTW Đảng khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, tr.175.

¹⁹ Tạp chí Cộng sản số 970 (7/2021), tr.21.

²⁰ Xem thêm: Đề án số 292-ĐA/ĐDQH15 ngày 20/10/2021 về Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV (2021-2026).

NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT

hội lập văn bản kiến nghị về luật, pháp lệnh, hồ sơ đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh, trong quá trình soạn thảo các dự án luật, pháp lệnh do đại biểu Quốc hội trình; (viii) Tăng dần số lượng đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách; tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại; hiện đại hóa phương thức, phương tiện xây dựng pháp luật; (ix) Đổi mới cơ chế phân bổ kinh phí cho công tác lập pháp.

Thứ hai, bảo đảm thực hiện hiệu quả quy trình lập pháp, cụ thể là: Tăng tính chủ động của Quốc hội, UBTVQH, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, cá nhân đại biểu Quốc hội đối với công tác lập pháp; nâng cao chất lượng của việc lập Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, nhất là chất lượng của việc lập các kiến nghị, đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh; phát huy tính chủ động, tích cực, ý thức trách nhiệm của các chủ thể trong quy trình xây dựng, ban hành luật, pháp lệnh, nghị quyết, đặc biệt là vai trò của Chính phủ với tư cách là cơ quan trình hầu hết các dự án; tiếp tục nghiên cứu cải tiến, đổi mới quy trình xây dựng pháp luật theo hướng phân công, phân nhiệm hợp lý, rõ ràng và phát huy tối đa khả năng, nâng cao trách nhiệm của từng chủ thể trong quy trình xây dựng luật, pháp lệnh.

Thứ ba, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong xây dựng pháp luật: Khắc phục tình trạng văn bản luật thiếu tính ổn định, “luật ống”, chậm ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; đồng thời, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là người đứng đầu trong xây dựng pháp luật; chống tiêu cực ngay trong công tác xây dựng pháp luật, không bị chi phối, tác động bởi các hành vi không lành mạnh của bất cứ tổ chức, cá nhân nào, không để xảy ra tình trạng lỏng ghép “lợi ích nhóm”,

lợi ích cục bộ của cơ quan quản lý nhà nước trong văn bản pháp luật²¹.

Bên cạnh đó, việc xây dựng, ban hành các văn bản luật, nghị quyết phải thận trọng, chắc chắn, làm tốt từng khâu, đặt yêu cầu cao về chất lượng, không chạy theo số lượng, phải bám sát và kịp thời đáp ứng yêu cầu của thực tiễn. Những vấn đề cấp bách, đã chín, đã rõ, được thực tiễn chứng minh, có sự thống nhất cao thì mới xây dựng, ban hành; những vấn đề tuy cấp bách, cần thiết, nhưng là vấn đề mới, chưa đạt đồng thuận cao thì có thể quy định thực hiện thí điểm. Trước mắt, chưa triển khai xây dựng những dự án luật có nội dung phức tạp, còn nhiều ý kiến khác nhau, cần có thêm thời gian nghiên cứu kỹ lưỡng, thận trọng²².

Trước bối cảnh thế giới có nhiều biến động phức tạp, khó lường và yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo tinh thần Cương lĩnh chính trị và Văn kiện Đại hội Đảng XIII đã đặt ra cho Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội những nhiệm vụ mới với yêu cầu ngày càng cao. Kế thừa những thành tựu của các nhiệm kỳ trước đây, Quốc hội khóa XV tiếp tục phát huy những thành quả, những bài học kinh nghiệm của Quốc hội các khóa trước, nêu cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, trí tuệ, sáng tạo, đổi mới mạnh mẽ, thống nhất ý chí và hành động, nâng cao chất lượng, hiệu quả về tổ chức cũng như về hoạt động trên các lĩnh vực, đặc biệt là hoạt động lập pháp, với tinh thần vào cuộc từ sớm, từ xa, phản ứng chính sách nhanh, kịp thời, phúc đáp đòi hỏi của thực tiễn đầy biến động, nhằm tiếp tục hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, tạo lập khuôn khổ pháp lý vững chắc để đất nước phát triển và hội nhập. Qua đó, hoàn thành tốt nhiệm vụ của cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, đóng góp to lớn vào thành tựu chung của đất nước ■

²¹ Kết luận số 19-KL/TW ngày ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Bộ Chính trị về Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV.

²² Kết luận số 19-KL/TW ngày ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Bộ Chính trị về Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV.